

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG  
VÀ NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ CẦN THƠ

# BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ KỸ THUẬT QUA MẠNG (E-HSĐXKT)

Số hiệu gói thầu : 03

Gói thầu : Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cắm cọc GPMB  
và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

Dự án : Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên  
nhiên Lung Ngọc Hoàng



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG  
QUANG MINH

Địa chỉ: 31/1B QL13 cũ, P.Hiệp Bình, TP. HCM

Điện thoại: 028 22022 859 - Email: quangminh.ctc@gmail.com

*Thành phố Hồ Chí Minh - Năm 2026*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDXKT

Số hiệu gói thầu : Số 03/Số E-TBMT: IB2500617531-01  
Tên gói thầu : Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cắm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán  
Dự án : Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng  
Chủ đầu tư : Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ  
Đơn vị tư vấn : Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh

**ĐƠN VỊ THỰC HIỆN**

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ  
XÂY DỰNG QUANG MINH**

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

**Giám đốc**   


**Lê Võ Tòng**

Thành phố Hồ Chí Minh - Năm 2026

## **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSĐXKT**

**Gói thầu: Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cắm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán**

**Thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng**

Kính gửi: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ

### **I. THÔNG TIN CƠ BẢN**

#### **1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu và căn cứ pháp lý**

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ.
- Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng.
- Tên gói thầu: Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cắm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.
- Số KHLCNT: PL2500192101 thời điểm đăng tải 18/8/2025.
- Số E-TBMT: IB2500617531-00 thời điểm đăng tải 23/12/2025 và IB2500617531-01 thời điểm đăng tải 14/01/2026.
- Giá gói thầu: 4.727.131.964 đồng (Theo Quyết định số 192/QĐ-BQLDA ngày 03/12/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ).
- Nguồn vốn: Ngân sách địa phương.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025.
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn qua mạng; 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 36 tháng (khảo sát xây dựng, cắm cọc GPMB, lập thiết kế 06 tháng; thực hiện theo dõi các điều chỉnh, phát sinh (nếu có) trong thời gian còn lại).

- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không.

- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng;

+ Quyết định số 70/QĐ-BQLDA ngày 15/8/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn lập thiết kế bản vẽ thi công dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng;

+ Quyết định số 192/QĐ-BQLDA ngày 03/12/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng;

+ Quyết định số 252/QĐ-BQLDA ngày 23/12/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng;

+ Quyết định số 28/QĐ-BQLDA ngày 14/01/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt sửa đổi E-HSMT gói thầu Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng.

## **2. Tổ chuyên gia**

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh thành lập theo Quyết định số 02/QĐ-QM-157 ngày 02/12/2025 để thực hiện lập E-HSMT gói thầu: Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng.

Căn cứ Hợp đồng số 440/HĐ-BQLDA ngày 02/12/2025 giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ và Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh về việc thực hiện Gói thầu: Gói 02: Tư vấn lập HSYC, HSMT và đánh giá HSĐX, HSĐT các gói thầu thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

**Bảng số 01**

STT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Lê Võ Tông	Tổ trưởng tổ chuyên gia	- Quản lý chung - Đánh giá tính hợp lệ E-HSDXKT; - Đánh giá chi tiết E-HSDXKT.
2	Hồ Ngọc Duy	Thành viên tổ chuyên gia	- Đánh giá tính hợp lệ E-HSDXKT; - Đánh giá chi tiết E-HSDXKT.
3	Võ Ngọc Oanh	Thành viên tổ chuyên gia	- Đánh giá tính hợp lệ E-HSDXKT; - Đánh giá chi tiết E-HSDXKT.

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Trong quá trình đánh giá từng thành viên trong tổ sẽ có ý kiến đánh giá về nội dung của E-HSDXKT so với các yêu cầu trong E-HSMT và các qui định về lựa chọn nhà thầu hiện hành. Khi có một thành viên có ý kiến đánh giá khác biệt với thành viên còn lại, thì ý kiến đó sẽ được bảo lưu trong quá trình đánh giá và nội dung sẽ ghi rõ trong báo cáo đánh giá.

## II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDXKT

### 1. Biên bản mở thầu

Số TBMT	IB2500617531		
Tên gói thầu	Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cắm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán		
Chủ đầu tư	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ		
Loại hợp đồng	Trọn gói	Hình thức LCNT	Đấu thầu rộng rãi
Thời điểm hoàn thành	26/01/2026 14:30		

[Số lượng nhà thầu: 2]

STT	Tên nhà thầu	Hiệu lực E-HSDXKT (ngày)	Thời gian thực hiện gói thầu
1	LIÊN DANH GÓI 03	120	36 tháng
2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 1	120	4 tháng

## 2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSĐXKT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSĐXKT được tổng hợp theo **Bảng số 02** dưới đây:

**Bảng số 02**

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Liên danh Gói 03	Đạt
2	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 1	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSĐXKT không hợp lệ: Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSĐXKT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu: Không có.

## 3. Đánh giá chi tiết E-HSĐXKT

a) Trên cơ sở đánh giá chi tiết về kỹ thuật của từng E-HSĐXKT, kết quả đánh giá nội dung này được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây:

**Bảng số 03**

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Liên danh Gói 03	Không đạt (79,35/100 điểm)	
2	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 1	Không đạt (77,1/100 điểm)	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSĐXKT (nếu có)): **02 nhà thầu.**

❖ **Liên danh Gói 03:** Nhà thầu không đáp ứng điểm tối thiểu tại các mục sau:

- Mục 3: Giải pháp và phương pháp luận.
- + Mục 3.2: Cách tiếp cận và phương pháp luận.
- + Mục 3.4: Kế hoạch triển khai.

Stt	Nội dung	Lý do không đạt
I	<b>Giải pháp và phương pháp luận</b>	
1	<b>Cách tiếp cận và phương pháp luận</b>	

Stt	Nội dung	Lý do không đạt
	<p>3.2.1. Giải pháp khảo sát công trình:</p> <p>- Trình bày các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng;</p> <p>Trình bày phương pháp để khảo sát xây dựng gồm các công việc: Thu thập các tài liệu liên quan, địa hình, thủy văn, địa chất, cảm mốc GPMB, mỏ vật liệu, mặt đường hiện hữu, bãi đỗ thải theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành của pháp luật xây dựng đối với gói thầu này phù hợp với giai đoạn thiết kế.</p>	<p>❖ Nhà thầu có trình bày giải pháp khảo sát công trình tuy nhiên không đầy đủ theo yêu cầu của nhiệm vụ khảo sát được phê duyệt đã nêu trong điều khoản tham chiếu. Cụ thể như sau:</p> <p><b>1. Đối với nội dung Công tác điều tra, thu thập:</b></p> <p>1.1. Nhà thầu không đề xuất giải pháp thực hiện các công tác sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản đồ, mốc khống chế mặt bằng và độ cao Nhà nước;</li> <li>- Đánh giá tình hình sử dụng các số liệu khảo sát đã thực hiện.</li> </ul> <p>1.2. Dự án đang thực hiện tại bước thiết kế bản vẽ thi công và dự toán. Công tác thị sát hiện trường rà soát TKCS theo nhiệm vụ khảo sát được phê duyệt có mục đích là đối chiếu các tài liệu đã thu thập với tình hình thực địa; bổ sung nhận thức về các yếu tố địa hình, địa chất, thủy văn, dân cư, môi trường điều tra về tình hình sụt lún, tình trạng nền mặt đường, hiện trạng công trình v.v... và giải pháp thiết kế cho từng hạng mục công trình. Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm căn cứ hồ sơ lập BCNCKT dự án đã được phê duyệt và các ý kiến của các cơ quan, địa phương liên quan (nếu có): tiến hành điều tra, cập nhật bổ sung các nội dung phát sinh mới hoặc các nội dung đã thay đổi điều chỉnh mới đến thời điểm điều tra, thu thập.</p> <p>- Tuy nhiên, nhà thầu trình bày tại trang 33/126 Giải pháp và phương pháp luận đính kèm trong E-HSDT: Nhà thầu đề xuất công tác thị sát hiện trường, làm việc với cơ quan chức năng với vai trò “<b>nhà thầu lập dự án đầu tư</b>”, không phù hợp và nội dung không bám sát với nhiệm vụ khảo sát được phê duyệt:</p> <p><b>1.3.1.2. Thị sát hiện trường, làm việc với cơ quan chức năng:</b></p> <p>- Nhà thầu lập dự án đầu tư phải đi thị sát hiện trường, kết hợp với các ban ngành địa phương có liên quan về vị trí xây dựng công trình. Làm việc với địa phương về quy mô, hướng tuyến, quy hoạch địa phương, các công trình thủy lợi, giao cắt dân sinh, khớp nối thoát nước dọc, các vị trí cửa xả thoát nước trong khu vực đông dân cư ... Thỏa thuận và lấy ý kiến thống nhất bằng văn bản và có chữ ký, đóng dấu của các bên liên quan. Ngoài ra, cần tìm hiểu và cập nhật những thông tin mới nhất có liên quan đến dự án, nếu có ảnh hưởng phải báo cáo kịp thời với chủ đầu tư để có phương án xử lý.</p> <p><b>2. Đối với nội dung Khảo sát địa hình:</b></p> <p>2.1. Nhà thầu không đề xuất giải pháp thực hiện công tác Khảo sát đường hoàn trả.</p> <p>2.2. Nhà thầu có trình bày nội dung Khảo sát công trình liên quan trên tuyến tại trang 39/126 Giải pháp và phương pháp luận đính kèm trong E-HSDT, tuy nhiên không đầy đủ các</p>

Stt	Nội dung	Lý do không đạt
		<p>công việc cần xác định cho hạng mục Khảo sát, điều tra các điểm giao cắt công trình khác bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định lý trình tim giao cắt với tuyến chính;</li> <li>- Đo đạc xác định góc giao giữa đường dây và tim tuyến chính;</li> <li>- Khoảng cách vuông góc từ cột đến tim tuyến chính, chiều cao cột;</li> <li>- Tình không từ dây thấp nhất đến mặt đất tự nhiên tại vị trí giao cắt.</li> </ul> <p><b>2.3.</b> Nhà thầu có nêu nội dung Khảo sát công trình hiện hữu tại trang 40/126 Giải pháp và phương pháp luận đính kèm trong E-HSĐT, tuy nhiên không có nội dung đề xuất, phân tích cụ thể, chi tiết giải pháp thực hiện khảo sát đối với công trình cầu trên tuyến và công trình cống thoát nước:</p> <p><b>I.3.2.4. Khảo sát công trình hiện hữu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệm vụ của khảo sát công trình hiện hữu là: xác định vị trí công trình, quy mô, kết cấu (vẽ lại) và đánh giá hiện trạng để có cơ sở xem xét khả năng sử dụng tiếp (nếu tốt) khi xây dựng tuyến mới.</li> <li>- Đối với các công trình hiện hữu, cần đánh giá khả năng sử dụng, khẩu độ cống và điều kiện nước chảy, nhu cầu và phạm vi cấp thoát nước để có cơ sở xác định theo tính toán thủy lực.</li> </ul> <p><b>3. Đối với nội dung Khảo sát địa chất:</b></p> <p><b>3.1.</b> Nhà thầu không đề xuất giải pháp thực hiện các công tác sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát địa chất nền đường đất yếu;</li> <li>- Khảo sát địa chất công trình cống hộp (cống có khẩu độ <math>\geq 2 \times 2 \text{m}</math>);</li> <li>- Khảo sát địa chất cầu.</li> </ul> <p><b>3.2.</b> Điều kiện dừng khoan đối với cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo nhiệm vụ khảo sát được phê duyệt: Nếu gặp đá: khoan vào đá với chiều dài tương ứng với RQD như sau: <math>75\% &gt; \text{RQD} &gt; 50\%</math>, khoảng 5m đá;</li> <li>- Nhà thầu đề xuất tại trang 43/126 Giải pháp và phương pháp luận đính kèm trong E-HSĐT: Nếu gặp đá: khoan vào đá với chiều dài tương ứng với RQD như sau: <math>5\% &gt; \text{RQD} &gt; 50\%</math>, khoảng 5m đá. Như vậy nội dung nhà thầu đề xuất không phù hợp với nhiệm vụ khảo sát được phê duyệt.</li> </ul> <p><b>4.</b> Nhà thầu không đề xuất giải pháp thực hiện công tác Khảo sát mặt đường hiện hữu.</p> <p>⇒ <b>Kết luận:</b> Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu 0 điểm tại mục này.</p>

Stt	Nội dung	Lý do không đạt
2	<p>3.2.2. Giải pháp lập thiết kế bản vẽ thi công/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Trình bày đầy đủ cách tiếp cận, các cơ sở và phương pháp để lập thiết kế bản vẽ thi công/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo các quy định hiện hành của pháp luật xây dựng đối với gói thầu này đối với các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lập thiết kế;</li> <li>- Phạm vi và nội dung thiết kế;</li> <li>- Giải pháp kỹ thuật chủ yếu;</li> <li>- Phương pháp và trình tự thiết kế;</li> <li>- Sự phối hợp và đồng bộ giữa các bộ môn;</li> <li>- Sản phẩm thiết kế;</li> </ul> <p>Kiểm soát nội bộ sản phẩm.</p>	<p>Nhà thầu có trình bày giải pháp lập thiết kế bản vẽ thi công/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở tuy nhiên không đầy đủ theo yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế được phê duyệt đã nêu trong điều khoản tham chiếu. Cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo nhiệm vụ khảo sát, thiết kế được phê duyệt: Trong phạm vi dự án có 02 cầu làm mới gồm: Cầu Phương Ninh 1 (lý trình Km0+182) và Cầu Bờ Bao (lý trình Km8+688).</li> <li>- Tại trang 68/126 Giải pháp và phương pháp luận đính kèm trong E-HSMT nhà thầu đề xuất phương pháp và trình tự thiết kế đối với phần cầu thể hiện: Xây dựng mới 04 cầu:</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b>2. Thiết kế phần cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng mới 04 cầu.</li> <li>- Cầu bê tông cốt thép DUL;</li> <li>- Tải trọng thiết kế cầu: HL-93.</li> <li>- Tải trọng trục xe thiết kế đường: 100 kN.</li> <li>- Sơ đồ nhịp: dạng dầm I.</li> <li>- Tổng chiều dài cầu khoảng: theo quy mô được phê duyệt.</li> <li>- Khổ cầu: 9m .</li> <li>+ Phần xe cơ giới: 7m;</li> <li>+ Lan can: 2x0,5m=1m.</li> <li>+ Gờ lan can: 2x0,5m=1m.</li> </ul> <p>Như vậy nội dung nhà thầu đề xuất không phù hợp với quy mô dự án theo nhiệm vụ thiết kế được phê duyệt.</p> <p>⇒ <b>Kết luận:</b> Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu 0 điểm tại mục này.</p>
<b>2</b>	<b>Kế hoạch triển khai</b>	
2.1	<p>3.4.2. Trình bày các bảng biểu mô tả kế hoạch thực hiện công việc và tiến độ nộp sản phẩm tư vấn xây dựng theo sơ đồ Grantt, trong đó đảm bảo:</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu kê khai tại Mẫu số 08. Tiến độ thực hiện công việc trong đó thể hiện tiến độ thực hiện đối với từng nội dung công việc như sau:</li> <li>+ Thực hiện Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cắm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng: <b>05 tháng</b>;</li> <li>+ Thực hiện theo dõi các điều chỉnh, phát sinh (nếu có):</li> </ul>

Stt	Nội dung	Lý do không đạt																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
	<p>- Tiến độ khảo sát xây dựng: Không quá 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.</p> <p>- Tiến độ lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán: Hoàn thành hồ sơ đảm bảo trình cơ quan chuyên môn thẩm định không quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.</p>	<p>trong thời gian còn lại: <b>31 tháng</b>.</p> <p>- Nhà thầu đề xuất tại trang 114/126 Mẫu số 06. Giải pháp và phương pháp luận tổng quát do nhà thầu đề xuất để thực hiện dịch vụ tư vấn thể hiện Tiến độ thực hiện thực hiện công việc tư vấn khảo sát, cắm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán như sau:</p> <p>+ Công tác khảo sát: tổng <b>60 ngày</b>;</p> <p>+ Công tác thiết kế BVTC và lập dự toán: <b>90 ngày</b>;</p> <p>+ Theo dõi các điều chỉnh, phát sinh (nếu có): <b>thời gian còn lại</b>.</p> <p>Như vậy, tổng thời gian thực hiện công tác khảo sát và thiết kế BVTC và lập dự toán là <b>150 ngày</b>.</p> <p><b>III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN</b></p> <table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="12">TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG, CẮM CỌC GPMB VÀ LẬP THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG - DỰ TOÁN</th> </tr> <tr> <th rowspan="2">Stt</th> <th rowspan="2">Nội dung công việc</th> <th rowspan="2">Thời gian (ngày)</th> <th colspan="14">Ngày thực hiện theo hợp đồng ký kết</th> </tr> <tr> <th>10</th> <th>20</th> <th>30</th> <th>40</th> <th>50</th> <th>60</th> <th>70</th> <th>80</th> <th>90</th> <th>100</th> <th>110</th> <th>120</th> <th>130</th> <th>140</th> <th>150</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td><b>I</b></td> <td><b>Công tác khảo sát</b></td> <td><b>60</b></td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Lập phương án kỹ thuật khảo sát</td> <td>5</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Tập kết máy móc thiết bị, nhân sự hiện trường</td> <td>5</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Tiến hành nhận bản giao việc từ bước nghiên cứu khi thi, do kiểm tra không chế cạo, thay chuẩn kỹ thuật</td> <td>7</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Đo hình địa trắc đạc trực ngang tuyến và các công trình trên tuyến. Điều tra khảo sát môi trường, bất ổn.</td> <td>33</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Xử lý số liệu, lập báo cáo khảo sát địa hình, thủy văn...</td> <td>30</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>6</td> <td>Định vị hồ khoan, khoan, lấy mẫu, thí nghiệm hiện trường...</td> <td>40</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>7</td> <td>Thí nghiệm trong phòng</td> <td>35</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>8</td> <td>Xử lý số liệu, lập báo cáo khảo sát địa chất...</td> <td>30</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td><b>II</b></td> <td><b>Thiết kế BVTC và lập dự toán</b></td> <td><b>90</b></td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Nghiên cứu tài liệu thiết kế BVTC và lập dự toán</td> <td>80</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>KCS, tổng hợp tin án hồ sơ</td> <td>15</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td><b>III</b></td> <td><b>Hợp báo cáo trao đổi công việc định kỳ</b></td> <td><b>4</b></td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> </tbody> </table> <p>* Trong thời gian còn lại: Nhà thầu thực hiện theo dõi các điều chỉnh, phát sinh (nếu có).</p>	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG, CẮM CỌC GPMB VÀ LẬP THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG - DỰ TOÁN												Stt	Nội dung công việc	Thời gian (ngày)	Ngày thực hiện theo hợp đồng ký kết														10	20	30	40	50	60	70	80	90	100	110	120	130	140	150	<b>I</b>	<b>Công tác khảo sát</b>	<b>60</b>																				1	Lập phương án kỹ thuật khảo sát	5																				2	Tập kết máy móc thiết bị, nhân sự hiện trường	5																				3	Tiến hành nhận bản giao việc từ bước nghiên cứu khi thi, do kiểm tra không chế cạo, thay chuẩn kỹ thuật	7																				4	Đo hình địa trắc đạc trực ngang tuyến và các công trình trên tuyến. Điều tra khảo sát môi trường, bất ổn.	33																				5	Xử lý số liệu, lập báo cáo khảo sát địa hình, thủy văn...	30																				6	Định vị hồ khoan, khoan, lấy mẫu, thí nghiệm hiện trường...	40																				7	Thí nghiệm trong phòng	35																				8	Xử lý số liệu, lập báo cáo khảo sát địa chất...	30																				<b>II</b>	<b>Thiết kế BVTC và lập dự toán</b>	<b>90</b>																				1	Nghiên cứu tài liệu thiết kế BVTC và lập dự toán	80																				2	KCS, tổng hợp tin án hồ sơ	15																				<b>III</b>	<b>Hợp báo cáo trao đổi công việc định kỳ</b>	<b>4</b>																			
TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG, CẮM CỌC GPMB VÀ LẬP THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG - DỰ TOÁN																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
Stt	Nội dung công việc	Thời gian (ngày)	Ngày thực hiện theo hợp đồng ký kết																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
			10	20	30	40	50	60	70	80	90	100	110	120	130	140	150																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
<b>I</b>	<b>Công tác khảo sát</b>	<b>60</b>																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
1	Lập phương án kỹ thuật khảo sát	5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
2	Tập kết máy móc thiết bị, nhân sự hiện trường	5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
3	Tiến hành nhận bản giao việc từ bước nghiên cứu khi thi, do kiểm tra không chế cạo, thay chuẩn kỹ thuật	7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
4	Đo hình địa trắc đạc trực ngang tuyến và các công trình trên tuyến. Điều tra khảo sát môi trường, bất ổn.	33																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
5	Xử lý số liệu, lập báo cáo khảo sát địa hình, thủy văn...	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
6	Định vị hồ khoan, khoan, lấy mẫu, thí nghiệm hiện trường...	40																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
7	Thí nghiệm trong phòng	35																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
8	Xử lý số liệu, lập báo cáo khảo sát địa chất...	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
<b>II</b>	<b>Thiết kế BVTC và lập dự toán</b>	<b>90</b>																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
1	Nghiên cứu tài liệu thiết kế BVTC và lập dự toán	80																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
2	KCS, tổng hợp tin án hồ sơ	15																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
<b>III</b>	<b>Hợp báo cáo trao đổi công việc định kỳ</b>	<b>4</b>																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
		<p>- Căn cứ quy định yêu cầu của E-HSMT: Nhà thầu phải đảm bảo Tiến độ khảo sát xây dựng: Không quá 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Tiến độ lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán: Hoàn thành hồ sơ đảm bảo trình cơ quan chuyên môn thẩm định không quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.</p> <p>⇒ <b>Kết luận:</b> Nhà thầu đề xuất tiến độ thực hiện công việc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu 0 điểm tại mục này.</p>																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										

❖ Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 1: Nhà thầu không đáp ứng điểm tối thiểu tại các mục sau:

- Mục 3: Giải pháp và phương pháp luận.
- + Mục 3.2: Cách tiếp cận và phương pháp luận.
- + Mục 3.4: Kế hoạch triển khai.
- + Mục 3.5: Trình bày việc bố trí nhân sự bằng biểu đồ và thuyết minh.
- Mục 4.2: Nhân sự chủ chốt.

Stt	Nội dung	Lý do không đạt
I	<b>Giải pháp và phương pháp luận</b>	
1	<b>Cách tiếp cận và phương pháp luận</b>	
	<p>3.2.1. Giải pháp khảo sát công trình:</p> <p>- Trình bày các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng;</p> <p>Trình bày phương pháp để khảo sát xây dựng gồm các công việc: Thu thập các tài liệu liên quan, địa hình, thủy văn, địa chất, cắm mốc GPMB, mỏ vật liệu, mặt đường hiện hữu, bãi đổ thải theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành của pháp luật xây dựng đối với gói thầu này phù hợp với giai đoạn thiết kế.</p>	<p>Nhà thầu có trình bày giải pháp khảo sát công trình tuy nhiên không đầy đủ theo yêu cầu của nhiệm vụ khảo sát được phê duyệt đã nêu trong điều khoản tham chiếu. Cụ thể như sau:</p> <p><b>1. Đối với nội dung Công tác điều tra, thu thập:</b></p> <p>- Nhà thầu chỉ trình bày nguyên tắc tận dụng cơ bản Công tác điều tra, thỏa thuận với địa phương: “<i>Bước khảo sát phục vụ lập BCNCKT cơ bản đã đầy đủ nếu phát hiện có sai sót hay các quy hoạch mới sau sát nhập hành chính sẽ điều tra bổ sung.</i>” Nhưng không đi sâu vào trình bày cụ thể, chi tiết đối với từng nội dung theo nhiệm vụ được phê duyệt.</p> <p><b>2. Đối với nội dung Khảo sát địa chất:</b> Về điều kiện kết thúc lỗ khoan:</p> <p>- Theo nhiệm vụ khảo sát, thiết kế được phê duyệt: Đối với cầu:</p> <p>+ Nếu không gặp đá: khoan vào tầng chịu lực là đất loại sét (<math>N &gt; 30</math>), đất loại cát (<math>N &gt; 50</math>) từ 10 - 12m và từ 6 - 8m đối với cuội sỏi (<math>N &gt; 50</math>).</p> <p>+ Nếu gặp đá: khoan vào đá với chiều dài tương ứng với RQD như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• RQD &gt; 75%, khoảng 3m đá.</li> <li>• 75% &gt; RQD &gt; 50%, khoảng 5m đá.</li> <li>• 50% &gt; RQD &gt; 25%, khoảng 6 - 8m đá.</li> <li>• 25% &gt; RQD, khoảng 10 - 12m đá.</li> </ul> <p>+ Nếu gặp đá vôi thì khoan vào đá nguyên khối ít nứt nẻ (RQD &gt; 50%) ít nhất là 8m.</p> <p>- Tại trang 41/106 Giải pháp và phương pháp luận đính kèm trong E-HSDT nhà thầu đề xuất như sau:</p> <p>+ Đối với các lỗ khoan cầu chỉ được phép kết thúc khi đã khoan vào tầng chịu lực là đất loại sét (<math>N &gt; 30</math>), đất loại cát (<math>N &gt; 50</math>) từ 10 - 20m và từ 6 - 8m đối với cuội sỏi (<math>N &gt; 50</math>), hoặc trong trường hợp khoan vào đá vôi liền khối (có RQD &gt; 50%) liên tục từ 5m - 6m, nếu trường hợp khoan vào các loại đá khác (có RQD &gt; 50%) thì chỉ được phép kết thúc</p>

Stt	Nội dung	Lý do không đạt
		<p>lỗ khoan khi đã khoan vào liên tục từ 2m - 3m. Nếu phát hiện hang động các-tơ thì chỉ được dừng khoan khi đã khoan qua đáy hang và khoan vào đá liền khối nằm bên dưới đáy hang 5m, đặc biệt chú ý theo dõi và kiểm soát tình hình mất dung dịch khoan trong lỗ khoan.</p> <p>Như vậy, giải pháp thực hiện do nhà thầu đề xuất đối với điều kiện kết thúc lỗ khoan địa chất cầu là chưa phù hợp với nhiệm vụ khảo sát, thiết kế đã được phê duyệt.</p> <p>⇒ <b>Kết luận:</b> Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu 0 điểm tại mục này.</p>
3.2.3	<p>Giải pháp lập dự toán xây dựng công trình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đầy đủ cách tiếp cận, các cơ sở và phương pháp để lập dự toán xây dựng công trình theo các quy định hiện hành của pháp luật xây dựng đối với gói thầu này đối với các nội dung sau:</li> <li>- Cơ sở lập dự toán</li> <li>- Phạm vi và nội dung lập dự toán</li> <li>- Phương pháp xác định, đo bóc khối lượng đối với từng cấu kiện. Biện pháp kiểm soát, rà soát, đối chiếu khối lượng giữa các bộ môn nhằm đảm bảo tính chính xác và thống nhất.</li> </ul>	<p>Nhà thầu trình bày giải pháp lập dự toán xây dựng công trình tuy nhiên không trình bày cụ thể các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp xác định, đo bóc khối lượng đối với từng cấu kiện. Biện pháp kiểm soát, rà soát, đối chiếu khối lượng giữa các bộ môn nhằm đảm bảo tính chính xác và thống nhất.</li> <li>- Phương pháp xác định giá vật liệu, vật tư, nhiên liệu.</li> <li>- Giải pháp xác định cự ly và chi phí vận chuyển.</li> </ul> <p>⇒ <b>Kết luận:</b> Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu 0 điểm tại mục này.</p>

Stt	Nội dung	Lý do không đạt																																																																																																																																																		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp xác định giá vật liệu, vật tư, nhiên liệu</li> <li>- Giải pháp xác định cự ly và chi phí vận chuyển</li> <li>- Phương pháp lập và tổng hợp dự toán</li> <li>- Kiểm soát nội bộ sản phẩm.</li> </ul>																																																																																																																																																			
<b>2</b>	<b>Kế hoạch triển khai</b>																																																																																																																																																			
3.4.2	<p>Trình bày các bảng biểu mô tả kế hoạch thực hiện công việc và tiến độ nộp sản phẩm tư vấn xây dựng theo sơ đồ Grantt, trong đó đảm bảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến độ khảo sát xây dựng: Không quá 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.</li> <li>- Tiến độ lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán: Hoàn thành hồ sơ đảm bảo trình cơ quan chuyên môn thẩm định không quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.</li> </ul>	<p>- Nhà thầu kê khai tại Mẫu số 08. Tiến độ thực hiện công việc trong đó thể hiện tiến độ thực hiện đối với từng nội dung công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Điều tra, khảo sát xây dựng bước TKBVTC và cắm cọc GPMB: <b>1,5 tháng;</b></li> <li>+ Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: <b>2 tháng.</b></li> </ul> <p>- Nhà thầu đề xuất tại trang 89, 95-97/106 Mẫu số 06. Giải pháp và phương pháp luận tổng quát do nhà thầu đề xuất để thực hiện dịch vụ tư vấn thể hiện Tiến độ thực hiện thực hiện công việc tư vấn khảo sát, cắm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công tác khảo sát: tổng <b>45 ngày;</b></li> <li>+ Công tác thiết kế BVTC và lập dự toán: <b>105 ngày;</b></li> </ul> <p>Như vậy, tổng thời gian thực hiện công tác khảo sát và thiết kế BVTC và lập dự toán là <b>105 ngày.</b></p> <table border="1" data-bbox="603 1594 1390 1825" style="width: 100%; border-collapse: collapse; text-align: center;"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Stt</th> <th rowspan="2">Hạng mục công việc</th> <th colspan="10">Giai đoạn thiết kế chi tiết</th> <th colspan="4">Giai đoạn giám sát tác giả</th> </tr> <tr> <th>ngày thứ 15</th> <th>ngày thứ 30</th> <th>ngày thứ 45</th> <th>ngày thứ 60</th> <th>ngày thứ 75</th> <th>ngày thứ 90</th> <th>ngày thứ 105</th> <th>ngày thứ 120</th> <th>ngày thứ 135</th> <th>ngày thứ 150</th> <th>ngày thứ 165</th> <th>ngày thứ 180</th> <th></th> <th></th> <th></th> <th></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>-</td> <td><b>THỜI GIAN THỰC HIỆN GÓI TRẦU</b></td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Bắt đầu thực hiện: Ngày hiệu lực hợp đồng</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Nhiệm vụ 1: Điều tra, khảo sát xây dựng bước TKBVTC và cắm cọc GPMB</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Nhiệm vụ 2: thiết kế BVTC và dự toán công trình</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Nhiệm vụ 3: Giám sát tác giả trong quá trình thi công</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Nhiệm vụ 4: Các nhiệm vụ khác</td> <td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td> </tr> </tbody> </table> <p style="text-align: center;"><i>(Nét liền: thực hiện liên tục, nét đứt: thực hiện gián đoạn theo yêu cầu)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ quy định yêu cầu của E-HSMT: Nhà thầu phải đảm bảo Tiến độ khảo sát xây dựng: Không quá 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.</li> <li>- Tiến độ lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán: Hoàn thành hồ sơ đảm bảo trình cơ quan</li> </ul>	Stt	Hạng mục công việc	Giai đoạn thiết kế chi tiết										Giai đoạn giám sát tác giả				ngày thứ 15	ngày thứ 30	ngày thứ 45	ngày thứ 60	ngày thứ 75	ngày thứ 90	ngày thứ 105	ngày thứ 120	ngày thứ 135	ngày thứ 150	ngày thứ 165	ngày thứ 180					-	<b>THỜI GIAN THỰC HIỆN GÓI TRẦU</b>																		1	Bắt đầu thực hiện: Ngày hiệu lực hợp đồng																		2	Nhiệm vụ 1: Điều tra, khảo sát xây dựng bước TKBVTC và cắm cọc GPMB																		3	Nhiệm vụ 2: thiết kế BVTC và dự toán công trình																		4	Nhiệm vụ 3: Giám sát tác giả trong quá trình thi công																		5	Nhiệm vụ 4: Các nhiệm vụ khác																	
Stt	Hạng mục công việc	Giai đoạn thiết kế chi tiết										Giai đoạn giám sát tác giả																																																																																																																																								
		ngày thứ 15	ngày thứ 30	ngày thứ 45	ngày thứ 60	ngày thứ 75	ngày thứ 90	ngày thứ 105	ngày thứ 120	ngày thứ 135	ngày thứ 150	ngày thứ 165	ngày thứ 180																																																																																																																																							
-	<b>THỜI GIAN THỰC HIỆN GÓI TRẦU</b>																																																																																																																																																			
1	Bắt đầu thực hiện: Ngày hiệu lực hợp đồng																																																																																																																																																			
2	Nhiệm vụ 1: Điều tra, khảo sát xây dựng bước TKBVTC và cắm cọc GPMB																																																																																																																																																			
3	Nhiệm vụ 2: thiết kế BVTC và dự toán công trình																																																																																																																																																			
4	Nhiệm vụ 3: Giám sát tác giả trong quá trình thi công																																																																																																																																																			
5	Nhiệm vụ 4: Các nhiệm vụ khác																																																																																																																																																			

Stt	Nội dung	Lý do không đạt
		chuyên môn thẩm định không quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. ⇒ <b>Kết luận:</b> Nhà thầu đề xuất tiến độ thực hiện công việc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu 0 điểm tại mục này.
3	<b>3.5. Trình bày việc bố trí nhân sự phù hợp với kế hoạch triển khai, phương pháp luận đề xuất bằng biểu đồ và thuyết minh</b>	Nhà thầu không đáp ứng từng mục tối thiểu về năng lực, kinh nghiệm của nhân sự theo yêu cầu tại mục 4.2. về nhân sự của E-HSMT. Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu đạt 0 điểm tại mục này. ⇒ <b>Kết luận:</b> Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.
II	<b>Nhân sự chủ chốt</b>	
1	<b>Chủ nhiệm khảo sát địa hình</b>	Sau quá trình làm rõ, nhà thầu không bổ sung đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu. Mặt khác nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về giải pháp và phương pháp luận, do đó tổ chuyên gia đánh giá theo các tài liệu đính kèm E-HSMT đã nộp, nhận xét nhân sự không đáp ứng yêu cầu và không tiếp tục xem xét, đánh giá về số năm kinh nghiệm và kinh nghiệm thực hiện dự án của nhân sự. ⇒ <b>Kết luận:</b> Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSĐXKT (nếu có): **02 nhà thầu.**

❖ **Liên danh Gói 03**

- Tổ chuyên gia có Công văn số 06/CV-QM-157 ngày 11/02/2026 về việc báo cáo nội dung làm rõ E-HSĐXKT gói thầu: Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng của nhà thầu Liên danh Gói 03 (Công văn đính kèm theo Báo cáo đánh giá);

- Chủ đầu tư có Công văn số 370/BQKDA-KHTH ngày 11/02/2026 về việc làm rõ E-HSĐXKT gói thầu: Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng của Liên danh Gói 03 trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia <http://muasamcong.mpi.gov.vn/> (Công văn đính kèm theo Báo cáo đánh giá);

- Nhà thầu có Công văn số 35/CV.LD ngày 24/02/2026 về việc làm rõ hồ sơ dự thầu

Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia <http://muasamcong.mpi.gov.vn/> (Công văn đính kèm theo Báo cáo đánh giá).

#### ❖ Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 1

- Tổ chuyên gia có Công văn số 07/CV-QM-157 ngày 11/02/2026 về việc báo cáo nội dung làm rõ E-HSĐXKT gói thầu: Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng của nhà thầu Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 1 (Công văn đính kèm theo Báo cáo đánh giá);

- Chủ đầu tư có Công văn số 371/BQKDA-KHTH ngày 11/02/2026 về việc làm rõ E-HSĐXKT gói thầu: Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 1 trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia <http://muasamcong.mpi.gov.vn/> (Công văn đính kèm theo Báo cáo đánh giá);

- Nhà thầu có Công văn số 121/TECCO1-KD ngày 25/02/2026 về việc làm rõ hồ sơ dự thầu Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia <http://muasamcong.mpi.gov.vn/> (Công văn đính kèm theo Báo cáo đánh giá).

d) Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không có.

### III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSĐXKT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

#### 1. Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật:

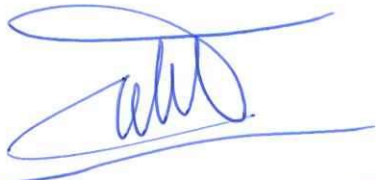

Trên cơ sở kết quả đánh giá E-HSĐXKT, E-HSĐXKT của tất cả các nhà thầu tham dự không đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT, Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh kiến nghị Chủ đầu tư - Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ thực hiện hủy thầu và tổ chức đấu thầu lần 2, gói thầu: Gói 03: Tư vấn khảo sát xây dựng, cấm cọc GPMB và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng theo quy định tại Khoản 1 Điều 17 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023.

2. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSĐXKT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có.

#### IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Tổng hợp các ý kiến khác biệt, bảo lưu của các thành viên tham gia báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu: Không có.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
Tổ trưởng tổ chuyên gia	Lê Võ Tòng	
Thành viên tổ chuyên gia	Hồ Ngọc Duy	
Thành viên tổ chuyên gia	Võ Ngọc Oanh	